

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng 12 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Nhiệm vụ quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500
Hệ thống cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá và dịch vụ
hậu cần nghề cá Tam Quan (giai đoạn 2)**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật số 35/2018/QH14 Sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù;

Căn cứ Quyết định số 25/2019/QĐ-UBND ngày 27/6/2019 của UBND tỉnh ban hành quy định về lập, thẩm định, phê duyệt, quản lý thực hiện quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 1839/QĐ-UBND ngày 31/05/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt đồ án quy hoạch phân khu chức năng 1/2000 Cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá và dịch vụ hậu cần nghề cá Tam Quan;

Căn cứ Văn bản số 2862/UBND-TH ngày 11/7/2016 của UBND tỉnh Bình Định về việc khẩn trương lập Quy hoạch 1/500 hệ thống cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá và dịch vụ hậu cần nghề cá Tam Quan;

Căn cứ Văn bản số 3962/UBND-KT ngày 28/7/2017 của UBND tỉnh Bình Định về việc chủ trương điều chỉnh Quy hoạch phân khu chức năng 1/2.000 Hệ thống cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá và dịch vụ hậu cần nghề cá Tam Quan;

Xét đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 365/TTr-SXD ngày 19/12/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Nhiệm vụ quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Hệ thống cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá, dịch vụ hậu cần nghề cá Tam Quan (giai đoạn 2) với các nội dung chính như sau:

1. Tên đồ án: Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Hệ thống cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá, dịch vụ hậu cần nghề cá Tam Quan (giai đoạn 2).

2. Phạm vi ranh giới và quy mô quy hoạch:

a) Phạm vi ranh giới: Thuộc thôn Công Thạnh, xã Tam Quan Bắc, huyện Hoài Nhơn, có giới cận như sau:

- + Phía Bắc giáp: Sông Đập Ông Khéo;
- + Phía Nam giáp: Sông Công Thạnh;
- + Phía Đông giáp: Sông Tam Quan;
- + Phía Tây giáp: Đường hiện trạng.

b) Diện tích nghiên cứu quy hoạch: 18,52ha (không bao gồm khu tái định cư có diện tích khoảng 8,63ha).

3. Tính chất và mục tiêu quy hoạch:

- Cụ thể hóa đồ án quy hoạch phân khu hệ thống Cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá và dịch vụ hậu cần nghề cá Tam Quan đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1839/QĐ-UBND ngày 31/05/2016.

- Làm cơ sở để quản lý quy hoạch, thực hiện dự án đầu tư xây dựng.

4. Nhiệm vụ thiết kế quy hoạch: Thực hiện theo Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ và Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng Quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù. Cụ thể:

a) Phân tích, đánh giá các điều kiện tự nhiên, thực trạng xây dựng, dân cư, kiến trúc cảnh quan, hạ tầng kỹ thuật. Các quy định của quy hoạch phân khu đã được duyệt tại Quyết định số 1839/QĐ-UBND ngày 31/05/2016. Cập nhật các dự án đã được phê duyệt trong khu vực quy hoạch (nếu có);

b) Xác định tính chất, chức năng và các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật chủ yếu về sử dụng đất và hạ tầng kỹ thuật của khu vực thiết kế căn cứ theo đồ án quy hoạch phân khu đã được duyệt

c) Quy hoạch tổng mặt bằng sử dụng đất, xác định chức năng, chỉ tiêu sử dụng đất.

d) Quy hoạch hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật:

- Xác định cốt xây dựng đối với từng khu chức năng, đảm bảo tránh ngập úng cho khu vực lân cận

- Giao thông: Xác định mạng lưới đường giao thông, mặt cắt, chỉ giới đường đỏ và chỉ giới xây dựng trong khu vực thực hiện dự án để thiết kế cho hợp lý.

- Cấp nước: Xác định nhu cầu sử dụng nước và nguồn cấp nước, mạng lưới cấp nước và hệ thống cấp nước chữa cháy.

- Cấp điện: Xác định nhu cầu sử dụng điện và nguồn cấp điện, mạng lưới đường dây và hệ thống chiếu sáng khu vực trong quá trình xây dựng, vận hành. Định hướng vị trí các trạm điện, hướng đấu nối vào mạng lưới điện chung của tỉnh;

- Xác định nhu cầu và mạng lưới thông tin liên lạc:

- Thoát nước mặt: Xác định mạng lưới thoát nước mặt, hệ thống thoát nước mưa được thiết kế độc lập với hệ thống thoát nước thải. Xác định cụ thể các vị trí thoát nước mặt của dự án.

- Xác định lượng nước thải sinh hoạt, nước thải trong khu vực dự án; chất thải rắn của dự án và mạng lưới thoát nước thải, vị trí quy mô các công trình xử lý nước thải, chất thải rắn.

5. Thành phần hồ sơ đồ án:

Thực hiện theo quy định của Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 và Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù.

6. Dự toán chi phí lập quy hoạch: 799.532.000 đồng.

(Bằng chữ: Bảy trăm chín mươi chín triệu, năm trăm ba mươi hai nghìn đồng)

Trong đó:

Chi phí Thiết kế quy hoạch	440.568.000	đồng
Chi phí lập nhiệm vụ quy hoạch	51.810.000	đồng
Chi phí thẩm định nhiệm vụ quy hoạch	9.420.000	đồng
Chi phí thẩm định đồ án quy hoạch	42.294.000	đồng
Chi phí quản lý nghiệp vụ lập đồ án quy hoạch	37.608.000	đồng
Chi phí tổ chức lấy ý kiến cộng đồng	8.010.000	đồng
Chi phí công bố quy hoạch	13.217.000	đồng
Chi phí khảo sát địa hình	151.605.000	đồng

Chi phí đưa mốc giới quy hoạch ra thực địa 45.000.000 đồng

7. Nguồn vốn: Vốn ngân sách nhà nước.

8. Tiến độ thực hiện: Hoàn thành đồ án quy hoạch trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhiệm vụ quy hoạch được phê duyệt.

9. Các vấn đề liên quan: Đối với khu tái định cư, giao UBND huyện Hoài Nhơn tổ chức lập, thẩm định và phê duyệt theo quy định.

Điều 2. Quyết định này làm căn cứ để lập đồ án quy hoạch. Giao UBND huyện Hoài Nhơn tổ chức lập quy hoạch chi tiết; tổ chức lấy ý kiến cộng đồng, tổ chức liên quan; trình hồ sơ để Sở Xây dựng thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Công Thương, Kế hoạch và đầu tư, Nông nghiệp và PTNT; Chủ tịch UBND huyện Hoài Nhơn và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, PCT UBND tỉnh Trần Châu;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, K13 (20b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Châu